

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 19-11-2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hải và ông Nguyễn Văn Cao

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 185/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 10/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1994; nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Bình. *Có mặt*

- Bị đơn: Anh Hồ Thế H1, sinh năm 1989 nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Quảng Bình. *Có mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 7 năm 2019, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ánh Hồng trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hồ Thế H đăng ký kết hôn vào ngày 12/02/2015 tại UBND xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì đến cuối năm 2018 tình cảm giữa vợ, chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn và hai người sống ly thân cho đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ bất đồng trong cách sống, công việc; anh H thường xuyên đi

sớm, về muộn, bỏ bê công việc không lo lắng, vun đắp cho cuộc sống gia đình dẫn đến tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Hiện tại, vợ chồng đã sống ly thân trong một thời gian, đời sống chung của vợ chồng không còn tồn tại nên chị H yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn anh H1.

- Về con chung: Chị Hồng khai nhận vợ chồng có 01 con chung Hồ Gia P, sinh ngày 23/7/2015 và hiện đang sinh sống với chị. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con và không yêu cầu anh H1 phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con vì hiện tại anh H1 không có việc làm, thu nhập không ổn định.

- Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Ánh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Tại phiên tòa bị đơn anh Hồ Thế H trình bày:*

Quá trình giải quyết vụ án, anh vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc là do anh còn yêu thương vợ con và không mong muốn ly hôn nên cố tình vắng mặt nhằm kéo dài thời gian giải quyết để níu kéo hạnh phúc gia đình. Tại phiên tòa hôm nay, anh đến để gặp trực tiếp chị H và xin cho anh một cơ hội được sửa chữa sai lầm, tìm kiếm công ăn việc làm để vợ chồng đoàn tụ xây dựng hạnh phúc gia đình. Còn thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn; con chung, tài sản và nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn cũng như đời sống hiện tại của vợ chồng, giống như chị H đã trình bày nên anh không có ý kiến gì thêm. Trong trường hợp chị H kiên quyết ly hôn thì anh đồng ý giao con cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi, dưỡng. Hiện tại anh H1 không có việc làm thu nhập ổn định nên chưa có điều kiện cấp dưỡng nuôi con và hiện tại hai vợ chồng cũng không có tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch tại phiên tòa:*

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự và cố tình vắng mặt trong các buổi làm việc, gây ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 21, khoản 1 Điều 28, Điều 39, Điều 222 BLTTDS; khoản 1 Điều 56, các Điều 81 đến 84 Luật Hôn nhân và gia đình, tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị H, đề nghị xử cho chị H được ly hôn với anh H1. Giao con chung Hồ Gia P, sinh ngày 23/7/2015 cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không buộc anh H1 đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con vì chị H không có yêu cầu. Các đương sự được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định pháp luật. Về tài sản chung các đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết và buộc nguyên đơn phải chịu nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các đương sự đều có nơi cư trú tại huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình và nguyên đơn có yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Do đó, căn cứ Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Theo các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và quá trình giải quyết vụ án đã thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Chị Nguyễn Thị Ánh H và anh Hồ Thế H đăng ký kết hôn vào ngày 12/02/2015 tại UBND xã Trung Trạch, huyện Bồ Trạch, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Vì vậy, việc kết hôn của các đương sự là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận.

Tại phiên tòa, các bên đương sự đều thừa nhận quá trình chung sống vợ, chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm trong cách sống; anh Hùng bỏ bê công việc gia đình, không quan tâm lo lắng, chăm sóc vợ con, không chịu tìm kiếm công việc để kiếm thêm thu nhập để cùng nhau chăm lo cho cuộc sống gia đình nên mâu thuẫn càng ngày thêm trầm trọng trong một thời gian dài, hiện tại vợ, chồng đã sống ly thân nhau từ cuối năm 2018 cho đến nay. Tại phiên tòa hôm nay, anh H1 tha thiết đề nghị chị H tha thứ và bỏ qua mọi lỗi lầm để cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình nhưng chị H vẫn cương quyết ly hôn vì chị không còn tin tưởng vào anh H1. Xét thấy, nguyện vọng xin được đoàn tụ cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình của anh H1 là chính đáng. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án anh H1 mặc dù biết được chị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, nhưng không có bất cứ ý kiến gì và cố tình vắng mặt tất cả các buổi làm việc tại Tòa án mà không có lý do. Qua đó cho thấy anh H1 thực sự không thiết tha trong việc cố gắng để hàn gắn hạnh phúc gia đình.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy tình cảm của các đương sự không còn sự tin tưởng thương yêu, quý trọng và quan tâm chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, mâu thuẫn trong cuộc sống hôn nhân xảy ra trong một thời gian dài, đời sống chung của vợ chồng không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở và ý kiến phát hiện của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình nên cần chấp nhận.

[3] Về con chung: Các đương sự thừa nhận có 01 con chung Hồ Gia P, sinh ngày 23/7/2015 và đang sinh sống với mẹ nên sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị Ánh H có nguyện vọng tiếp tục được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con và

cam đoan đủ điều kiện nuôi con một mình nên không yêu cầu anh H1 phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con vì hiện tại anh H1 không có công việc, thu nhập ổn định. Xét thấy, nguyện vọng của chị H được trực tiếp nuôi con là phù hợp và đảm bảo về nơi sinh sống, học tập của con hiện tại và được anh H1 đồng ý cho nên cần được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1, Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Các Điều 56, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Ánh H ly hôn anh Hồ Thế H.

2. Về nuôi con: Giao con chung Hồ Gia P, sinh ngày 23/7/2015 cho chị Nguyễn Thị Ánh H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. Ghi nhận sự tự nguyện của chị H và sự thỏa thuận của các đương sự về việc không yêu cầu anh Hồ Thế H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ánh H phải chịu nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0003235 ngày 17/7/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình. Các đương sự đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (19/11/2019./).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bồ Trạch;
- Cục THADS tỉnh QB;
- UBND xã Trung Trạch, Bồ Trạch, QB;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Trần Trung Thành